

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2022/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức hỗ trợ đầu tư phát triển vùng nguyên liệu phục vụ các nhà máy chế biến rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 215/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 272/BC-DT ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ban Dân tộc của HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành quy định nội dung và mức hỗ trợ đầu tư phát triển vùng nguyên liệu phục vụ các nhà máy chế biến rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025, cụ thể như sau.

1. Phạm vi đối tượng áp dụng

a) Phạm vi áp dụng

Chính sách hỗ trợ này được áp dụng cho diện tích trồng mới cây chanh leo, dưa, ngô ngọt, rau chân vịt, đậu tương rau để phát triển vùng nguyên liệu phục vụ các nhà máy chế biến rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b) Đối tượng

Hợp tác xã, hộ gia đình có hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với hợp tác xã, công ty, doanh nghiệp đầu tư phát triển vùng nguyên liệu phục vụ các nhà máy chế biến rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Hỗ trợ trực tiếp bằng tiền cho hợp tác xã, hộ gia đình sau khi thực hiện hoàn thành nội dung công việc được UBND huyện, thành phố phê duyệt dự án; chỉ thực hiện hỗ trợ một lần cho một nội dung; các bên tham gia liên kết phải ký kết hợp đồng, thời gian liên kết tối thiểu là 03 năm, quy mô liên kết tối thiểu: 1.000 m².

b) Trong trường hợp nội dung hỗ trợ có nhiều chính sách hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác nhau thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất, nhưng chỉ được hưởng một hình thức hỗ trợ.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu Dứa

Hỗ trợ giống cho hợp tác xã, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh: 05 triệu đồng/ha. Diện tích hỗ trợ tối đa trên địa bàn tỉnh: 600 ha.

Hỗ trợ màng phủ nilon sử dụng làm vật liệu che phủ cho cây Dứa theo quy trình kỹ thuật có sử dụng màng phủ nilon: 03 triệu đồng/ha. Diện tích hỗ trợ tối đa trên địa bàn tỉnh: 600 ha.

b) Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu Chanh leo, ngô ngọt, rau chân vịt, đậu tương rau:

Hỗ trợ giống phát triển cây Chanh leo cho hợp tác xã, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh: 05 triệu đồng/ha. Diện tích hỗ trợ tối đa trên địa bàn tỉnh: 600 ha.

Hỗ trợ giống phát triển cây ngô ngọt, rau chân vịt, đậu tương rau cho hợp tác xã, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh: 03 triệu đồng/ha. Diện tích hỗ trợ tối đa trên địa bàn tỉnh: 2.400 ha.

4. Thời gian thực hiện: Đến ngày 31 tháng 12 năm 2025

5. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh đảm bảo

Điều 2. Tổ chức thực hiện

UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết

Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Bộ Tài chính;
Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
Thường trực: HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
TT: HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN các huyện, TP;
VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
Các Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
Lưu: VT, DT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hưng